

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/HC-PT

Ngày 12-7-2019

V/v khiếu kiện quyết định hành chính,
hành vi hành chính và yêu cầu bồi thường
thiệt hại do quyết định hành chính, hành vi
hành chính gây ra trong lĩnh vực quản lý đất
đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái

Các Thẩm phán: Ông Lương Thanh Chín

Bà Trần Thị Thiên Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hữu Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Nhân - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 03/2019/TLPT-HC ngày 12/3/2019, về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại do quyết định hành chính, hành vi hành chính gây ra trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong bị kháng cáo và kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 03/2019/QĐ-PT ngày 13/6/2019, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1947 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp: Bà Hồ Thị Xuân T, sinh năm 1985 (có mặt)

Cùng địa chỉ: số 19 ĐTH, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận

(Theo văn bản ủy quyền được Văn phòng công chứng TP chứng nhận ngày 20/01/2018)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện:

1. Luật sư Trần Văn Đ – Cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận (có mặt)

2. Ông Nguyễn Trường D – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Thuận (có mặt)

- *Người bị kiện:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Chủ tịch (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện – Bà Ngô Thị Đ.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung và các lời khai, bà Ngô Thị Đ và người được ủy quyền bà Hồ Thị Xuân T trình bày:

Năm 1974, gia đình bà mua của bà Lê Thị H, sinh năm 1944, trú tại PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận 8.700 m² đất tại khu vực SN, xã HP, gia đình bà sử dụng từ đó đến nay (Bà H có chứng thư cấp quyền sở hữu từ năm 1972 của chế độ cũ).

Năm 1979, gia đình bà nhận chuyển nhượng thêm từ bà Đào Thị Kim L, sinh năm 1940, trú tại thôn GH, xã PRC, huyện BB (nay là thị trấn PRC, huyện TP) diện tích khoảng 02 sào đất (2.000 m²), nhưng trong giấy sang nhượng bà L ghi 4 sào (4.000 m²), với giá hoàn công lao động là 100.000đồng. Tổng diện tích bà sử dụng là 10.700 m² có vị trí tứ cận như sau:

- + Đông giáp đất động mả chùa;
- + Tây giáp con đường đi do gia đình bà mở;
- + Nam giáp đất ông B;
- + Bắc giáp chuồng bò ông H và mả vôi.

Năm 2002, bà Đ làm thủ tục xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với diện tích 8.700m² với lý do chỉ xin cấp đất mua của bà H, đất mua của bà L không có sổ đỏ nên gia đình bà không kê khai khi xin cấp giấy.

Tháng 12/2002, Ủy ban nhân dân huyện TP cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà với diện tích 6.045 m², gia đình bà khiếu nại nhưng ông Bùi Văn C làm tại Ủy ban nhân dân xã HP trả lời cho gia đình bà biết là đất này trong quy hoạch làm chợ nên không cấp quyền sử dụng đất.

Năm 2005, gia đình bà Đ có khiếu nại về việc không cấp quyền sử dụng đất với diện tích còn lại là 4.600 m².

Ngày 04/8/2017, bà Đ bị Chủ tịch UBND xã HP ban hành Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai vì có hành vi chiếm đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất với diện tích 4.424,2m² đã trồng cây dừa, cây xoài, cây keo lá tràm, ... tại khu vực SN, xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận, được quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai với hình thức xử phạt: Phạt tiền mức phạt 2.000.000đồng (*Hai triệu đồng*). Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc bà Ngô Thị Đ khôi phục lại tình trạng của đất trước khi vi phạm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 10 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ về xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai với thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả 10 ngày kể từ ngày bà Ngô Thị Đ nhận được quyết định.

Không đồng ý với Quyết định trên nên ngày 08/8/2017, bà Đ gửi đơn khiếu nại Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC ngày 04/8/2017 của Chủ tịch UBND xã HP.

Ngày 05/10/2017, Chủ tịch UBND xã HP ban hành Quyết định số 145/QĐ-UBND không chấp nhận khiếu nại đối với bà Ngô Thị Đ.

Ngày 08/11/2017, Chủ tịch UBND xã HP ban hành Quyết định số 16/QĐ-CCXP cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Đ.

Nay, bà Ngô Thị Đ làm đơn khởi kiện yêu Tòa án giải quyết:

- Hủy các quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP, huyện TP gồm: Quyết định số 06/QĐ-XLVPHC ngày 04/8/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP về việc giải quyết khiếu nại lần đầu trong lĩnh vực đất đai và Quyết định số 16/QĐ-CCXP ngày 08/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Ngô Thị Đ.

Với những lý do sau:

- Về hình thức: Quyết định số 06/QĐ-XPVPHC ngày 04/8/2017 ban hành không đúng trình tự thủ tục, cụ thể:

+ Bà chỉ tiếp nhận Biên bản vi phạm hành chính ngày 22/5/2017 vi phạm diện tích lấn chiếm là 567m².

+ Bà không hề biết có tồn tại Biên bản vi phạm hành chính ngày 01/8/2017 như trong quyết định đã nêu.

- Về nội dung: không đúng sự thật khách quan. Vì nguồn gốc đất là do bà Đ nhận chuyển nhượng từ bà H vào năm 1974 và bà L vào năm 1979 như trình bày trên.

Đồng thời, bà Ngô Thị Đ yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP bồi thường thiệt hại những tài sản có trên đất của bà đã bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP thực hiện cưỡng chế gồm:

- 400 cây bạch đàn x 150.000đ/cây = 60.000.000 đồng;
- 10 cây dừa x 150.000đ/cây = 1.500.000 đồng;
- 20 cây xoài x 150.000đ/cây = 3.000.000 đồng;
- 130 cây mủ trôm x 150.000đ/cây = 19.500.000 đồng;
- 13 cây măng cầu x 150.000đ/cây = 1.950.000 đồng;
- 01 chuồng dê trị giá = 12.000.000 đồng;
- 02 chuồng gà trị giá = 4.000.000 đồng;
- 01 bếp tạm trị giá = 500.000 đồng;
- 01 nhà sàn trị giá = 15.000.000 đồng;
- 01 con đường sỏi trị giá = 18.000.000 đồng;
- 40 con gà x 150.000đ/con = 6.000.000 đồng;
- Hàng rào kẽm gai = 3.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu là 144.450.000 đồng.

Trong giai đoạn thu thập chứng cứ, bà Đ có yêu cầu khởi kiện bổ sung về hành vi hành chính, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP xin lỗi công khai trên phát thanh của Ủy ban nhân dân xã HP và Ủy ban nhân dân thị trấn PRC.

Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP – ông Nguyễn Đức T trình bày: Ông không đồng ý toàn bộ yêu cầu của người khởi kiện bởi:

1. Thứ nhất:

- Về nguồn gốc đất: phần diện tích 4.424,2 m² hộ bà Ngô Thị Đ đang lấn chiếm trái phép tại khu vực SN, xã HP là đất trống bỏ hoang nhiều năm liền không canh tác sản xuất và không sử dụng ổn định từ trước năm 1993 đến nay. Hiện trạng trên đất trước đó có một số mồ mả của nhiều hộ dân, có đường giao thông được hình thành khoảng năm 1990 do nhiều hộ dân tự phát dọn để sử dụng lối đi vào đất nông nghiệp và chôn mồ mả của nhân dân.

Bà Ngô Thị Đ từ trước đến nay không đến Ủy ban nhân dân xã HP để kê khai đăng ký, không nộp thuế nông nghiệp đối với phần đất đang chiếm, không trực tiếp canh tác sản xuất trên phần đất đang chiếm từ trước năm 1993 cho đến thời điểm bị Ủy ban nhân dân xã HP xử lý vi phạm hành chính vào tháng 8 năm 2017.

Theo Bản đồ 299 được lập năm 1987, Sổ mục kê ruộng đất, Sổ địa chính quản lý tại xã không thể hiện thửa đất của hộ bà Ngô Thị Đ nhưng gia đình bà Đ chiếm để rào ranh, trồng cây.

Theo quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 thì vị trí đất hộ bà Ngô Thị Đ đang chiếm là đất ở nông thôn.

- Về giấy tờ liên quan: Bà Ngô Thị Đ không có giấy tờ chứng minh việc trước đây từ năm 2002 đến tháng 7 năm 2017 bà đến Ủy ban nhân dân xã khiếu nại việc cấp thiếu diện tích đất tại khu vực SN của hộ bà, từ năm 2005 đến nay bà Ngô Thị Đ không đến UBND xã HP gửi đơn khiếu nại hoặc phản ánh kiến nghị việc cấp thiếu diện tích đất của bà tại khu vực SN, xã HP.

Việc cung cấp giấy mua bán đất tại khu vực SN, xã HP giữa bà Đào Thị Kim L với bà Ngô Thị Đ mang tính chất đối phó vì tại buổi xác minh ngày 26/9/2017, ngày 02/10/2017 có các thành viên trong Tổ xác minh bà L khẳng định việc mua bán đất giữa bà với bà Đ thực hiện bằng miệng với giá 01 chỉ vàng, thời điểm mua bán vào khoảng thời gian tại xã HP phát triển nuôi tôm sú sau năm 1990 và các giấy tờ mua bán không giống nhau về chữ ký và mẫu giấy, phần đất này đã bị hộ bà L bỏ hoang không canh tác sản xuất khoảng năm 1980, không đến xã kê khai đăng ký và không nộp thuế nông nghiệp, việc mua bán này không đúng theo quy định pháp luật về đất đai.

Bản sao chứng thư cấp quyền sở hữu ngày 07/9/1972 của bà Lê Thị H có nội dung không thể hiện rõ vị trí tứ cận, không thể hiện rõ vị trí đất thuộc ấp nào hay thôn nào của xã PRC tại thời điểm được cấp chứng thư; bản sao giấy mua bán viết tay giữa bà Ngô Thị Đ và bà Lê Thị H ghi năm mua bán năm 1974 cũng mang tính chất để tham khảo.

Ngoài ra, mỗi lần khiếu nại, khiếu kiện bà Ngô Thị Đ đều cung cấp thêm nhân chứng mới, việc cung cấp nhiều nhân chứng mới nhằm gây rối cho cơ quan nhà nước trong quá trình xác minh sự việc.

- Về kết quả đối thoại: Ngày 03/10/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP tổ chức đối thoại với bà Ngô Thị Đ, tại buổi đối thoại bà Ngô Thị Đ không cung cấp được chứng cứ mới để chứng minh việc phần đất bà đang khiếu nại là đất hợp pháp.

- Về việc ban hành Quyết định số 06/QĐ-XLVPHC ngày 04/8/2017 về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 về việc giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực đất đai và Quyết định số 16/QĐ-CCXP ngày 08/11/2017 về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với bà Ngô Thị Đ của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP là đúng theo quy định của pháp luật.

- Về quy trình thực hiện việc cưỡng chế:

Ủy ban nhân dân xã HP gửi Quyết định số 16/QĐ-CCXP “*Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*”, Thông báo số 294/TB-UBND ngày 27/11/2017 cho hộ bà Ngô Thị Đ, gửi thông báo cho Đài truyền thanh xã HP, thị trấn PRC thông báo kế hoạch cưỡng chế.

Mặt trận, đoàn thể xã HP phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn PRC tổ chức mời bà Ngô Thị Đ 03 buổi để vận động, giải thích. Kết quả vận động, ngày 24/11/2017 bà Ngô Thị Đ vắng mặt với lý do (theo lời bà Hồ Thị Xuân T con gái bà Đ thông báo) bà Đ nhập viện tại bệnh viện Đa khoa Sài Gòn vào tối ngày 23/11/2017 nhưng hộ bà Đ không cung cấp được giấy nhập viện mà cung cấp Giấy ủy quyền được lập tại Phòng công chứng PRC ngày 24/11/2017, chứng tỏ bà Đ cố tình lẩn tránh Tổ vận động. Ngày 29/11/2017, bà Đ vắng mặt không có lý do; ngày 04/12/2017, bà Đ vắng mặt với lý do nhập viện tại bệnh viện Đa khoa PRC vào lúc 10 giờ 17 phút với bệnh án chẩn đoán tăng huyết áp và rối loạn tiền đình. Chính vì vậy, Tổ vận động của UBND xã không thực hiện được các bước vận động. Việc vận động không đem lại hiệu quả cuối cùng do bà Ngô Thị Đ đã cố tình không chấp hành các giấy mời cũng như không thực hiện Quyết định số 16/QĐ-CCXP “*Cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả*” của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP.

Tại khu đất cưỡng chế ngày 05/12/2017 không có mặt bà Ngô Thị Đ nhưng có mặt đầy đủ các con của bà Ngô Thị Đ trong đó có bà Hồ Thị Xuân T là người được bà Ngô Thị Đ ủy quyền ngày 24/11/2017. Tổ thực hiện nhiệm vụ cưỡng chế theo Quyết định số 165/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP, đã tổ chức tháo dỡ, tự kiểm đếm, thu gom tài sản trên đất bị cưỡng chế. Sau khi tháo dỡ xong, Tổ thực hiện nhiệm vụ cưỡng chế UBND xã mời bà Hồ Thị Xuân T và người nhà bà Ngô Thị Đ thông qua kết quả kiểm đếm và mời bà Hồ Thị Xuân T ký tên vào biên bản kiểm đếm nhưng bà không ký tên và không nhận lại tài sản. Vì vậy, Ủy ban nhân dân xã HP chuyển toàn bộ tài sản tháo dỡ trên đất bị cưỡng chế về tạm giữ tại xã (theo Biên bản kiểm đếm tài sản của người bị cưỡng chế có tài sản trên đất bị cưỡng chế ngày 05/12/2017).

2. Thứ hai:

Không đồng ý với yêu cầu của bà Ngô Thị Đ buộc Chủ tịch UBND xã HP bồi thường thiệt hại những tài sản có trên đất của bà Đ đã bị UBND xã HP thực hiện việc cưỡng chế với số tiền là 144.450.000đồng, vì Chủ tịch UBND xã HP thực hiện quyết định cưỡng chế đúng theo quy định pháp luật.

3. Thứ ba:

Không đồng ý việc bồi thường tổn thất tinh thần theo yêu cầu của bà Đ bằng hình thức công khai xin lỗi trên phát thanh tại xã HP và Ủy ban nhân dân thị trấn PRC vì Chủ tịch không vi phạm pháp luật.

Đối với chi phí cưỡng chế, Ủy ban nhân dân xã HP yêu cầu bà Ngô Thị Đ phải bồi thường chi phí cưỡng chế ngày 05/12/2018 với số tiền là 6.197.000đồng.

Đối với những người làm chứng do bà Đ đưa ra điều trình bày có biết hộ bà Ngô Thị Đ có diện tích đất nông nghiệp tại khu vực SN, xã HP thông qua việc làm thuê, xin mức ao lấy nước xây dựng, ghé thăm đất rẫy, thấy lực lượng chức năng

cưỡng chế ... nhưng tất cả đều không biết đất của bà Đ có diện tích bao nhiêu, vị trí tứ cận như thế nào, ...

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong đã quyết định:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206 Luật tổ tụng hành chính;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật khiếu nại số 02/2011/QH13 ngày 11/11/2011; Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

- Điểm a khoản 1 Điều 28, Điều 86, Điều 87, Điều 88 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

- Điều 5, Điều 6, Điều 33, Điều 34, Điều 41 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Điều 6 Thông tư số 05/2017/TT-BTC ngày 16/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, tạm ứng và hoàn trả chi phí cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Điều 29 Luật tổ tụng hành chính; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố các Quyết định số 06/QĐ-XLVP HC ngày 04/8/2017, Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 và Quyết định số 16/QĐ-CCXP ngày 08/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận là trái pháp luật.

2. Bác yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà Ngô Thị Đ đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận

3. Bác yêu cầu công khai xin lỗi trên phát thanh tại Ủy ban nhân dân xã HP và Ủy ban nhân dân thị trấn PRC của bà Ngô Thị Đ đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận

4. Về chi phí thanh toán cho việc cưỡng chế ngày 05/12/2017: Buộc bà Ngô Thị Đ phải chịu chi phí thanh toán cho việc cưỡng chế với số tiền 6.197.000đồng.

5. Về án phí: Bà Ngô Thị Đ thuộc trường hợp được miễn án phí.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn thông báo về quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03/12/2018, người khởi kiện – bà Ngô Thị Đ

kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm; Ngày 20/12/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận kháng nghị đề nghị hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ngô Thị Đ và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị hủy bản án sơ thẩm và có ý kiến tranh luận:

- Về thủ tục lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP đối với bà Ngô Thị Đ là không đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: nguồn gốc đất Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP cho rằng bà Ngô Thị Đ lấn chiếm là do bà Đ nhận chuyển nhượng của người khác và sử dụng ổn định, liên tục từ trước năm 1975 đến nay.

Người bị kiện – Chủ tịch UBND xã HP có ý kiến: giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận nêu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật của người tiến hành tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung: Cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; xác minh, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không bổ sung được. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật tố tụng hành chính tuyên hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 và giao hồ sơ về cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, ý kiến trình bày và tranh luận tại phiên tòa của các đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tại đơn khởi kiện ngày 29/11/2017 và Đơn khởi kiện bổ sung ngày 11/12/2017, bà Ngô Thị Đ yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định số 06/QĐ-XLVP HC ngày 04/8/2017, về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 05/10/2017, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu trong lĩnh vực đất đai và Quyết định số 16/QĐ-CCXP ngày 08/11/2017, về việc cưỡng chế thi

hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP đối với bà Ngô Thị Đ. Đồng thời, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP bồi thường thiệt hại tài sản có trên đất đã bị cưỡng chế với số tiền là 144.450.000đồng.

Quá trình thu thập chứng cứ, bà Đ có yêu cầu khởi kiện bổ sung, yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP xin lỗi công khai trên Đài phát thanh của Ủy ban nhân dân xã HP và Ủy ban nhân dân thị trấn PRC.

Như vậy, xem xét các yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Đ, không có yêu cầu nào là khiếu kiện hành vi hành chính, chỉ có đối tượng khởi kiện là các Quyết định của Chủ tịch UBND xã HP. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý vụ án và xác định đây là vụ án “*Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại do quyết định hành chính, hành vi hành chính gây ra trong lĩnh vực quản lý đất đai*” là không đúng quy định. Vì theo khoản 3 Điều 3 Luật Tổ tụng hành chính: “*Hành vi hành chính là hành vi của cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan, tổ chức khác hoặc của người có thẩm quyền trong cơ quan, tổ chức đó thực hiện hoặc không thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật*”.

[1.2] Về việc thụ lý giải quyết yêu cầu của người bị kiện:

Quá trình giải quyết vụ án, vào ngày 18/6/2018, người bị kiện – Chủ tịch UBND xã HP có “Đơn xin giải quyết” yêu cầu Tòa án buộc người khởi kiện – bà Ngô Thị Đ thanh toán chi phí cưỡng chế 6.197.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý giải quyết và buộc bà Ngô Thị Đ thanh toán số tiền này là không đúng quy định tại Điều 30 Luật tố tụng hành chính, vì yêu cầu này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, mà thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã HP theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư 05/2017/TT-BTC ngày 16/01/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, tạm ứng và hoàn trả chi phí cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[1.3] Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên “*Bác yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị Đ về việc yêu cầu tuyên bố các Quyết định số 06/QĐ-XLVP HC ngày 04/8/2017, Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 05/10/2017 và Quyết định số 16/QĐ-CCXP ngày 08/11/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP, huyện TP, tỉnh Bình Thuận là trái pháp luật.*” là giải quyết không đúng yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện. Vì bà Ngô Thị Đ khởi kiện yêu cầu hủy các Quyết định số 06/QĐ-XLVP HC ngày 04/8/2017, về việc xử phạt hành chính trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 05/10/2017, về việc giải quyết khiếu nại lần đầu trong lĩnh vực đất đai và Quyết định số 16/QĐ-CCXP ngày 08/11/2017, về việc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã HP.

[1.4] Ngoài ra, người khởi kiện có yêu cầu bồi thường thiệt hại do quyết định hành chính của Chủ tịch UBND xã HP gây ra, nhưng cấp sơ thẩm không đưa UBND xã HP vào tham gia tố tụng là bỏ sót người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xem xét diện tích đất UBND xã HP cho rằng bà Ngô Thị Đ lấn chiếm và tài sản trên đất có sự khác nhau trong quá trình tiến hành thủ tục xử phạt và giải quyết khiếu nại, cụ thể:

Theo Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC được cán bộ địa chính xã lập ngày 22/5/2017 xác định diện tích đất bà Đ lấn chiếm là 567m², trên đất trồng cây keo lá trầm.

Theo Biên bản vi phạm hành chính số 02/BB-VPHC được cán bộ địa chính xã lập ngày 01/8/2017 xác định diện tích bà Đ lấn chiếm là 4.424,2m², trên đất trồng keo lá trầm, đậu.

Trong khi đó theo Biên bản kiểm tra hiện trạng do Thanh tra huyện TP lập ngày 23/11/2017 xác định diện tích bà Đ đang sử dụng là 4.424,2m², trên đất có khoảng 344 cây khuynh diệp, trong đó có 63 cây cao từ 01 mét đến 3,5 mét; 04 cây keo lá trầm cao khoảng 08 mét, đường kính khoảng 10 cm; 02 cây keo ăn trái, cao khoảng 03 đến 04 mét, ...

Như vậy, căn cứ vào đâu để xác định thời điểm bà Đ có hành vi lấn chiếm đất đai, có phải ngày 22/5/2017 như Biên bản vi phạm hành chính do cán bộ địa chính lập ngày 01/8/2017 không? Điều này chưa được cấp sơ thẩm làm rõ.

[2.2] Ngoài ra, theo bà Ngô Thị Đ thì diện tích đất UBND xã HP cho rằng bà lấn chiếm là một phần đất do bà nhận chuyển nhượng từ bà Lê Thị H và phần còn lại nhận chuyển nhượng từ bà Đào Thị Kim L. Phần đất bà nhận chuyển nhượng từ bà Lê Thị H từ năm 1974 đã được chế độ cũ cấp Chứng thư cấp quyền sở hữu với diện tích 8.700m², khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bà được Nhà nước cấp với diện tích 6.045m² (diện tích đất này giáp với diện tích 4.424,2m² mà UBND xã HP cho rằng bà Đ lấn chiếm), còn lại chưa được cấp, do thuộc phần đất quy hoạch làm chợ. Trong khi đó, Chủ tịch UBND xã HP cho rằng diện tích 8.700m² đất bà Đ nhận chuyển nhượng từ bà Lê Thị H không xác định được vị trí ở đâu, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành xác minh làm rõ để xác định diện tích đất bà Đ được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có nguồn gốc từ đâu? Có phải do nhận chuyển nhượng của bà Lê Thị H không? Nếu đúng thì lý do vì sao trong Chứng thư cấp quyền sở hữu ghi diện tích 8.700m² nhưng khi cấp giấy chứng nhận chỉ có 6.045m²?

[2.3] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Chủ tịch UBND xã HP cho rằng một số cây lớn có trên đất bà Đ lấn chiếm là do bà Đ mang đến trồng trong khoảng thời gian từ khi lập biên bản vi phạm hành chính ngày 01/8/2017 đến ngày Thanh tra huyện TP đến kiểm tra hiện trạng đất; còn một số cây lớn khác như keo lá trầm có nguồn gốc là do một số hộ dân trước đây trồng rừng theo chương trình PAM ở khu vực này sau khi khai thác còn sót lại. Đây là tình tiết mới cần phải xác minh, thu thập chứng cứ để làm rõ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung ngay được.

[3] Mặt khác, khi khởi kiện, bà Ngô Thị Đ đã nộp tiền tạm ứng án phí theo thông báo của Tòa án. Khi xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm miễn án phí cho bà Đ vì bà Đ là người cao tuổi theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nhưng bản án sơ thẩm lại không tuyên trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà Đ là thiếu sót.

Từ các nhận định trên, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự; xác minh, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung ngay được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận, kháng cáo của người khởi kiện và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, hủy bản án sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm xét xử lại theo quy định chung.

[4] Về án phí: Do bản án sơ thẩm bị hủy để xét xử sơ thẩm lại nên đương sự kháng cáo không phải chịu án phí phúc thẩm; nghĩa vụ chịu án phí được xác định lại khi giải quyết sơ thẩm lại vụ án theo quy định tại khoản 3 Điều 349 Luật tố tụng hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 241, khoản 3 Điều 349 Luật Tố tụng hành chính;

Hủy Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2018/HC-ST ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong và chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử lại theo thủ tục chung.

Về án phí hành chính phúc thẩm: Bà Ngô Thị Đ không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12/7/2019).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh B.Thuận;
- TAND huyện T.Phong;
- VKSND huyện T.Phong;
- Chi cục THADS huyện T.Phong;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, THC;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Thái